

Bản án số: 131/2023/HS-ST
Ngày 05-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tĩnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Tụ

Ông Đặng Đình Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 973/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Trương Hoàng P**, sinh ngày 28/6/1995 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Số Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị Bích T; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 08/6/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 49/2020/HS-ST, đến ngày 05/4/2023, chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Võ Huỳnh S**, sinh ngày 19/01/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Phường 3, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn C và bà Huỳnh Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 16/5/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 71/2013/HSST (đã xóa án tích).

- Ngày 31/10/2014, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số: 146/2014/HS-ST (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 26/4/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng P và Võ Huỳnh S là bạn quen biết ngoài xã hội. Do cần tiền tiêu xài nên ngày 23/4/2023, S nhắn tin rủ P đi trộm cắp xe mô tô, P đồng ý. S điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario biển số: 59L3-154.50 chạy đến nhà đón P và đưa cho P bộ đồ án mở khóa xe rồi cả hai cùng đi tìm xe mô tô không người trông coi để trộm cắp.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 23/4/2023, khi đến trước nhà số TK26/42 đường Nguyễn Cảnh Chân, phường Cầu Kho, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, cả hai nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số: 59C3-038.37 của ông Nguyễn Minh H để phía trước không người trông coi nên S đứng ngoài cảnh giới, P áp sát dùng đầu đòn phá khóa xe mô tô biển số: 59C3-038.37 rồi ngồi lên xe đẩy bộ ra ngoài. Do xe không nổ máy nên S điều khiển xe mô tô biển số: 59L3-154.50 dùng chân đẩy xe mô tô biển số: 59C3-038.37 do P điều khiển rồi tẩu thoát. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi cả hai đẩy xe đến trước số 71 Ven Sông Xáng, Phường 2, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Tổ công tác 363- Công an Quận 8 tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bộ đồ án trên xe biển số: 59L3-154.50 nên yêu cầu về trụ sở kiểm tra.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 113/KL-HĐĐGTS ngày 29/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự- Ủy ban nhân dân Quận 1 kết luận 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số: 59C3-038.37 có giá trị 4.750.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trương Hoàng P và Võ Huỳnh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của P và S phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 thu thập được.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số: 59C3-038.37, đã thu hồi và trả lại bị hại là ông Nguyễn Minh H, 01 đĩa CD ghi nhận sự việc.

Thu giữ của Võ Huỳnh S: 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, đồ biển số: 59L3-154.50 do Võ Huỳnh S đứng tên đăng ký, 01 điện thoại di động hiệu Oppo không rõ số Imei, 01 đầu đoản kim loại dài khoảng 08cm, 01 thanh kim loại dài khoảng 15cm, 01 thanh kim loại đầu lục giác dài khoảng 05cm; 01 áo thun dài tay màu xanh, 01 quần thun dài màu xanh;

Thu giữ của Trương Hoàng P: 01 điện thoại di động hiệu Vsmart số Imei: 35176112144733, 01 áo somi dài tay sọc carô đỏ, 01 quần jean dài màu xanh.

Tại bản cáo trạng số: 137/CT-VKS-Q1 ngày 04 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Trương Hoàng P và Võ Huỳnh S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố các bị cáo Trương Hoàng P và Võ Huỳnh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Các bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử lý nghiêm. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn. Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Võ Huỳnh S từ 15 đến 21 tháng tù. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51, tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trương Hoàng P từ 18 đến 24 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận:

Trương Hoàng P và Võ Huỳnh S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 4.750.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố các bị cáo như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động chính đáng nên đã cố tình phạm tội. Do vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với từng bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đây là vụ án có đồng phạm thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phúc là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo San là người giúp sức.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Xét, bị cáo Phúc chưa được xóa án tích về tội trộm cắp tài sản lại tiếp tục phạm tội nên cần áp dụng thêm tình tiết tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo San hai lần phạm tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật. Do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo mới đảm bảo được công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và có tác dụng răn đe đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đỏ biển số: 59C3-038.37, đã thu hồi và trả cho người bị hại là ông Nguyễn Minh Hà. Ông Hà không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa chứa dữ liệu ghi hình khi các bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để phục vụ công tác điều tra;

Đối với:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, đỏ biển số: 59L3-154.50 do Võ Huỳnh S đứng tên đăng ký;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo không rõ số Imei;

- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart số Imei: 35176112144733

Là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 đầu đoạn kim loại dài khoảng 08cm, 01 thanh kim loại dài khoảng 15cm, 01 thanh kim loại đầu lục giác dài khoảng 05cm là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 áo thun dài tay màu xanh, 01 quần thun dài màu xanh, 01 áo sơ mi dài tay sọc caro đỏ, 01 quần jean dài màu xanh các bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, các bị cáo không yêu cầu nhận lại cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trương Hoàng P và Võ Huỳnh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Trương Hoàng P 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt Võ Huỳnh S 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2023.

- Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda Vario màu trắng, đỏ biển số: 59L3-154.50 do Võ Huỳnh S đứng tên đăng ký; 01 điện thoại di động hiệu Oppo không rõ số Imei; 01 điện thoại di động hiệu Vsmart số Imei: 35176112144733 (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 160/2023/PNK-THAHS ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Công an Quận 1).

Tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đoạn kim loại dài khoảng 08cm, 01 thanh kim loại dài khoảng 15cm, 01 thanh kim loại đầu lục giác dài khoảng 05cm (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 160/2023/PNK-THAHS ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Công an Quận 1).

Tịch thu và tiêu hủy 01 áo thun dài tay màu xanh, 01 quần thun dài màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay sọc caro đỏ, 01 quần jean dài màu xanh (Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 160/2023/PNK-THAHS ngày 13 tháng 7 năm 2023 của Công an Quận 1).

- Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện Kiểm sát nhân dân được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.1;
- CCTHADS Q.1;
- Công an Q.1;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đức Tĩnh